**TUẦN 16:** **CHỦ ĐỀ 4 : TÀI SẢN VÔ GIÁ**

**Bài đọc 16: ĐÓN THẦN MẶT TRỜI (2 tiết)**

**Tiết 1: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 80-85t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kỳ I.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Bài đọc đề cao tác dụng của ánh nắng Mặt Trời, khuyên ta bố trí nhà cửa thoáng mát để giúp cho thân thể khỏe mạnh.

- Bước đầu phát triển năng lực văn học qua việc cảm nhận được những đặc điểm đáng yêu của nhân vật qua ngôn ngữ nhân vật và các chi tiết miêu tả nhân vật. Biết bày tỏ được sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài đọc.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết quý trọng ánh nắng Mặt Trời, bố trí nhà cửa thoáng đãng để giúp cho thân thể khỏe mạnh.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất yêu nước: Thông qua bài đọc học sinh thêm yêu thiên nhiên, Mặt Trời.

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc, biết yêu quý Mặt Trời và ánh nắng.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV giới thiệu bài thơ “Bé và ông mặt trời” để khởi động bài học.+ GV trao đổi với HS về nội dung bài thơ+ Trong bài thơt nhắc đến ai?+ Tình cảm giữa bạn nhỏ và ông Mặt Trời như thế nào?+ Mặt Trời có quan trọng đối với sự sống trên trái đất không?+ Hãy tưởng tượng trái đất sẽ như thế nào nếu không có mặt trời?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV giải thích về ý nghĩa của Mặt Trời với trái đất | - HS quan sát bài thơ và đọc theo+ HS cùng trao đổi với GV về nội dung bài thơ+ Bài thơ nhắc đến bạn nhỏ và ông Mặt Trời+ Tình cảm giữa bạn nhỏ và ông Mặt Trời rất gần gũi và thân thiết-Rất quan trọng-Mọi sinh vật trên Trái Đất sẽ chết- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá.**- Mục tiêu: Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 80-85t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kỳ I.- Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**- GV đọc mẫu lần 1: Đọc cả bài, kết hợp giải nghĩa từ khó và những từ ngữ khác. Giọng đọc phù hợp với câu chuyện- GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, giọng đọc từng nhân vật. Giọng đọc vui tươi, tha thiết, phù hợp với nội dung, ý nghĩa của bài đọc.- Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV chia đoạn: 4 đoạn- GV gọi 4 HS đọc nối tiếp theo 4 đoạn.- GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *ngặt nghẽo, khô ráo.*- GV hướng dẫn luyện đọc câu văn dài: Mắt ngày một kém,/ da xanh như tàu lá,/ bệnh ngoài da thi nhau phát triển.// Phú ông sợ hãi,/ bèn mời thầy thuốc giỏi về chữa,/ đón thầy phù thủy về cúng,/ nhưng bệnh ngày càng nặng thêm.//- GV mời một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài đọc. | - Hs lắng nghe GV đọc bài.- HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát- 4 HS đọc nối tiếp theo 4 đoạn.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu.- Một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài đọc. |
| **3. Luyện tập.**- Mục tiêu: + Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung của các đoạn văn, toàn bài đọc. + Hiểu được ý nghĩa của ánh nắng mặt trời với sức khỏe con người: Biết quý trọng ánh nắng Mặt Trời, bố trí nhà cửa thoáng đãng để giúp cho thân thể khỏe mạnh.- Cách tiến hành: |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**- GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK- GV nhận xét, tuyên dương và có thể giải thích thêm một số từ ngữ mà tại địa phương HS chưa nắm được.- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Câu 1: Vì sao ohus ông phải loan tin khắp nơi, tìm người chữa bệnh ?+ Câu 2: Cậu bé bày cách gì để chữa bệnh cho phú ông và gia đình?+ Câu 3: Phú ông thực hiện cách chữa bệnh của cậu bé như thế nào?Vì sao?+ Câu 4: Khi bị phú ông trách cậu bé đã giải thích thế nào?+ Câu 5: Câu chuyện này muốn nói điều gì?- GV nhận xét, tuyên dương và mời một số HS liên hệ bản thân (gia đình em có thiết kế nhiều cửa sổ không? Gia đình em đã bố trí nhà cửa thoáng đãng và có nhiều ánh nắng Mặt Trời chiếu vào không? )- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV nhận xét và chốt nội dung bài học: ***Biết quý trọng ánh nắng Mặt Trời, bố trí nhà cửa thoáng đãng để giúp cho thân thể khỏe mạnh.*** | 1 HS đọc chú giải:+ Lâu đài: toà nhà lớn, đẹp và sang trọng+ Bênh ngoài da: bệnh thể hiện trên da( mụn, nhọt, lở loét...)+ Kì quái: hết sức lạ lùng, gây ấn tượng không tốt.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:+ Vì cả nhà phú ông mặc rất nhiều căn bệnh.+ Vì không ai có thể chưa khỏi cho gia đình phú ông+ Cậu bé nói rằng phải đón Thần Mặt Trời vào nhà.+ Phú ông cho người đem các túi lớn ra ngoài trời hứng nắng rồi buộc lại, mnag vào trong nhà. Phú ông mê tín nên không hiểu lời cậu bé.- Để đón Thần Mặt Trời vào nhà, cần phải làm thật nhiều cửa sổ! ánh nắng là nguồn sáng vô giá. Nó làm cho nhà cửa khô ráo, không khí trong lành, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh.- 1 số HS nêu suy nghĩ của mình.Câu chuyện cho biết ánh Mặt Trời rất quý, chúng ta muốn khỏe mạnh thì phải bố trí nhà cửa thoáng đãng, đưa ánh nắng Mặt Trời vào nhà.- 1 số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của bản thân.- HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**- GV Hướng dẫn HS đọc diễn cảm nối tiếp từng đoạn trong bài đọc. Có thể tổ chức trò chơi(ô cửa bí mật, họp quà, truyền điện..)+ GV đọc mẫu diễn cảm.+ Mời HS tự chọn đoạn văn và luyện đọc theo nhóm bàn.+ Tổ chức đọc diễn cảm: Mỗi nhóm cử một bạn đọc diễn cảm. + GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.+ HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.+ HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn.+ Mỗi nhóm cử một bạn tham gia diễn cảm. + Cả lớp lắng nghe, nhận xét.+ HS lắng nghe. |
| **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết quý trọng ánh nắng Mặt Trời, bố trí nhà cửa thoáng đãng để giúp cho thân thể khỏe mạnh.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| **\* Tự đọc sách báo**- GV nêu nhiệm vụ cho HS tự đọc sách báo ở nhà theo yêu cầu đã nêu trong SGK.+ ND bài đọc: 2 câu chuyện( hoạc 1 bài thơ, 1 câu chuyện) về sức khỏe, rèn luyện sức khỏe hoặc về những người làm nghề y ( bác sĩ, dược sĩ, lương y, y tá, điều dướng viên).+ 1 bài văn (bài báo) miêu tả hoặc cung cấp thông tin về các nội dung trên- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ tự đọc sách báo ở nhà.- HS cam kết thực hiện và ghi vào phiếu đọc sách:+ Tên bài đọc.+ Nội dung chính( nhân vật, sự việc, hình ảnh, câu văn em thích)+ Cảm nghĩ của em.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: |
|  |
|  |
|  |

**-----------------------------------------------------------------**

**Bài viết 1: LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN VỀ MỘT CÂU CHUYỆN EM THÍCH (1 tiết)**

**(Thực hành viết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Viết được đoạn văn về một câu chuyện yêu thích theo đề đã chọn và dàn ý đã lập. Đoạn văn không mắc lỗi về cấu tạo; ít lỗi về nội dung, chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

- Phát triển năng lực văn học: Cảm nhận được những chi tiết hay và ý nghĩa của một câu chuyện.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học cấu tạo của một đoạn văn về một câu chuyện, nêu được lí do thích câu chuyện đó; bồi dưỡng sự ham thích đọc sách, ham thích tìm hiểu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng thực hành viết một đoạn văn về một câu chuyện, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV giới thiệu bài : Trong tiết học trước, các em đã lập dàn ý cho đoạn văn miêu tả cảm nghĩ về một câu chuyện mà các em thích và cho biết vì sao các em thích câu chuyện đó. Dựa theo dàn ý đã lập, hôm nya, các em sẽ thực hành viết đoạn văn ấy.- GV dẫn dắt vào bài mới. | **-** HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập**- Mục tiêu: + Viết được đoạn văn về một câu chuyện yêu thích theo đề đã chọn và dàn ý đã lập + Phát triển năng lực văn học: Cảm nhận được những chi tiết hay và ý nghĩa của một câu chuyện. - Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 1: Viết đoạn văn**- GV mời HS đọc 3 đề bài.-GV cho HS thảo luận nhóm 2 để suy nghĩ lựa chọn 1 đề.-HS chia sẻ về đề mình lựa chọn.-GV gọi 1-2 HS đọc phần lưu ý và nhắc nhở HS bám phần lưu ý để viết bài.**Lưu ý:**-Em viết theo dàn ý đã lập ở tiết hcoj trước nhưng có thể thay đổi, bổ sung một số ý nhỏ hoặc thay đổi cách sắp xếp ý cho phù hợp hơn.-Cần cho biết vì sao em thích câu chuyện-Chú ý viết câu văn có hình ảnh-Viết xong, đọc lại, sửa các lỗi về cấu tạo và nội dung đoạn văn, lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả.- GV cho HS làm bài cá nhân để viết bài. GV đi quan sát và giúp đỡ HS gặp khó khăn.  | - 1 HS đọc 3 đề bài tập.-HS thảo luận chia sẻ với bạn mình đề mình chọn-Chia sẻ với cả lớp-HS đọc lưu ý-HS làm bài |
| **Hoạt động 2: Trình bày đoạn văn đã viết:**-GV mời 1-2 HS đọc phần lưu ý**Lưu ý:**-Em viết theo dàn ý đã lập ở tiết hcoj trước nhưng có thể thay đổi, bổ sung một số ý nhỏ hoặc thay đổi cách sắp xếp ý cho phù hợp hơn.-Cần cho biết vì sao em thích câu chuyện-Chú ý viết câu văn có hình ảnh-Viết xong, đọc lại, sửa các lỗi về cấu tạo và nội dung đoạn văn, lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả.-Dưa vào phần lưu ý các em nghe bài các bạn viết để căn cứ vào nhận xét và chỉnh sửa bài cho bạn nếu có nhé.- GV mời các nhóm trình bày.- GV mời các nhóm nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương. GV sẽ nhận xét về đoạn văn của tất cả HS trong lớp vào tiết trả bài viết ở tuần ôn tập. | -HS đọc-HS chú ý lắng nghe.-HS nối tiếp đọc bài-HS nhận xét |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV giao nhiệm vụ cho học sinh về nhà viết một đoạn văn khoảng 5-6 câu viết về một câu chuyện cổ tích mà em yêu thích.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ.- Cam kết thực hiện ở nhà.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

**---------------------------------------------------**

**NÓI VÀ NGHE (1 tiết)**

**KỂ CHUYỆN: CỨU NGƯỜI TRƯỚC ĐÃ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Dựa vào tranh, lời kể dưới tranh và lời nói của nhân vật (thể hiện ở các bóng nói), chuyển được nội dung một truyện tranh thành câu chuyện Cứu người trước đã.

- Biết cách trao đổi với bạn bè về câu chuyện, ghi chép, nhận xét, đánh giá lời kể và ý kiến của bạn.

- Phát triển năng lực văn học: cảm nhận được cái hay của câu chuyện và biết thể hiện tình cảm, cảm xúc khi kể chuyện.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để kể lại được câu chuyện Cứu người trước đã.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu để cảm nhận được cái hay của câu chuyện và biết thể hiện tình cảm, cảm xúc khi kể chuyện.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu thương quý trọng con người, tôn trọng sự khác biệt của mỗi người.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV giới thiệu bài hát “Em làm bác sĩ” để khởi động bài học.- GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.+ Bạn nhỏ trong bài hát có ước mơ gì?+ Em bé khám bệnh cho những ai?+ Khám những bệnh gì?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV trao đổi và dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe bài hát.+ Lớn lên em làm bác sĩ+ cho mọi người trong xóm vườn.+ đau sốt, viêm họng, sâu răng…- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá.**- Mục tiêu:+ Dựa vào tranh, lời kể dưới tranh và lời nói của nhân vật chuyển được nội dung một truyện tranh thành câu chuyện+ Phát triển năng lực văn học: cảm nhận được cái hay của câu chuyện và biết thể hiện tình cảm, cảm xúc khi kể chuyện.- Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 1: Đọc truyện tranh.** (BT1)- 1HS đọc yêu cầu bài tập 1, cả lớp đọc thầm theo.-GV gọi HS phân tích đề-GV giúp HS hiểu yêu cầu+ Chuyển mỗi đoạn truyện tranh này thành một lời kể.+Kết hợp lời dưới tranh và lời nhân vật trong các bóng nói để kể đủ chi tiết.-GV mời 1-2 HS làm mẫu kể nội dung câu chuyện theo tranh 1,2.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc yêu cầu-HS phân tích đề-HS tìm hiểu đề- Cả lớp lắng nghe GV hướng dẫn để làm đúng yêu cầu+ 1-2 HS làm mẫu |
| **3. Luyện tập.**- Mục tiêu: + Biết kể lại được câu chuyện Cứu người trước đã + Biết cách trao đổi với bạn bè về câu chuyện và ý nghĩa câu chuyện.+ Phát triển kĩ năng nghe-nói qua đó góp phần phát phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 2: Kể chuyện (Sinh hoạt nhón 4)*****1. Kể chuyện trong nhóm:***- HS quan sát tranh, đọc các câu mở đoạn để hình dung nội dung câu chuyện; tập kể chuyện trong nhóm đôi.- Các nhóm kể chuyện trong nhóm với nhau để hoàn thiện câu chuyện.- GV theo dõi hỗ trợ các nhóm.***1.2. Kể chuyện trước lớp.***- GV mời đại diện các nhóm kể từng đoạn câu chuyện trước lớp.- Cả lớp nhận xét.- GV nhận xét tuyên dương.- GV mời một số HS kể lại toàn bộ câu chuyện.- GV nhận xét tuyên dương. | - HS chú ý nghe- Các nhóm kể chuyện trong nhóm với nhau để hoàn thiện câu chuyện.- Đại diện các nhóm kể từng đoạn câu chuyện trước lớp.- Cả lớp nhận xét.- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.- Một số HS kể lại toàn bộ câu chuyện. |
| **Hoạt động 3: Trao đổi về câu chuyện (Sinh hoạt nhóm).** - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.- GV mời HS sinh hoạt nhóm 4 hoặc 5 cùng nhau suy nghĩ, thảo luận và trả lời câu hỏi:+ Điều đáng quý nhất ở thầy thuốc Phạm Bân là gì?- GV mời đại diện các nhóm trình bày.- Mời các nhóm khác nhận xét bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương chung. | - 1 HS đọc yêu cầu bài.+ HS HS sinh hoạt nhóm 4 hoặc 5 cùng nhau suy nghĩ, thảo luận và trả lời câu hỏi:+ Ông Phạm Bân rất thương người+ Ông rất tận tụy cứu chữa, chăm sóc người bệnh+Ông coi việc cứu mạng người là quan trọng nhất+Để cứu người, ông không sợ bị vua trị tội.- Đại diện các nhóm trình bày.- các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn: Biết yêu thương mọi người. Nhiệt huyết với công việc luôn coi trọng mạng sống của mọi người dù là hoàn cảnh như thế nào.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV nhắc học sinh biết quý trọng đối với những người thầy thuốc, bác sĩ bởi họ luôn vất vả để đem lại cho chúng ta cuộc sống an toàn và hạnh phúc. GV liên hệ sự vất của các bác sĩ, y tá trong đợt dịch Covid-19 năm 2020 và những năm gần đây.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS biết ơn và quý trọng người thầy thuốc, bác sĩ, y tá…- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**Bài đọc 02: ĐỂ HỌC TẬP TỐT (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài học. Tốc độ đọc khoảng 80-85t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kỳ I.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung của bài. Hiểu ý nghĩa của bài: Để bảo vệ và nâng cao sức khỏe, cần chăm tập thể dục, thể thao; thư giãn hợp lí; ăn các thực phẩm giàu dinh dưỡng để bồi bổ cho cơ thể lẫn trí não.

- Bước đầu biết tóm tắt văn bản và đoạn văn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc, để bảo vệ và nâng cao sức khỏe, cần chăm tập thể dục, thể thao; thư giãn hợp lí; ăn các thực phẩm giàu dinh dưỡng để bồi bổ cho cơ thể lẫn trí não.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV chiếu hình ảnh minh họa bài tập đọc:+ Trong bức tranh có những ai?+ Các nhân vật đó đang làm gì?- GV Tập luyện thể dục thể thao là một trong đêìu cần làm để bảo vệ sức khỏe. bên cạnh thể dục thể thao, còn có một số việc khác em cần thwujc hiện nhằm bổi bổ sức khỏe và trí não để học tập tốt. Những việc đó là gì? Các em hãy đọc bài Để học tập tố và trả lời CH đó nhé.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS quan sát và trả lời câu hỏi+ Tranh vẽ một bạn nhỏ+ Bạn ấy đang tập thể dục, đá bóng.- HS quan sát và lắng nghe.- Học sinh lắng nghe. |
| **2. Khám phá.**- Mục tiêu: Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 80-85 t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.- Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**- GV đọc mẫu lần 1: giọng đọc vui tươi, rành mạch, kết hợp với giải nghĩa từ ngữ khó. Nhấn giọng, gây ấn tượng ở những từ ngữ quan trọng: *thật (khỏe mạnh), thể dục, thể theo, ít nhất, thư giãn, tránh sa đà, giàu dinh dưỡng, bồi bổ, một tiếng, đứng dậy*.- GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu. giọng đọc vui tươi, rành mạch.- Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV chia đoạn: bài đọc chia 5 đoạn:+ Đoạn 1: Từ đầu đến …để có sức khỏe tốt?+ Đoạn 2: Tiếp theo …đá bóng, cầu lông.+ Đoạn 3: Từ đầu đến …quên luôn việc học nhé.+ Đoạn 4: Từ đầu đến …cả cơ thể và trí não.+ Đoạn 5: Đoạn còn lại.- GV gọi 5 HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.- GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *thật (khỏe mạnh), thể dục, thể theo, ít nhất, thư giãn, tránh sa đà, giàu dinh dưỡng, bồi bổ, một tiếng, đứng dậy* - GV hướng dẫn luyện đọc câu: *-Mỗi ngày/ bạn nên dành ít nhất 30 phút / để ra ngoài trời tập thể dục/ hay chơi các môn thể thao/ như chạy,/ đá bóng,/ cầu lông,…**- Bạn hãy chọn/ các thực phẩm giàu dinh dưỡng/ như trứng,/ đậu nành,/ bí đỏ,/ rau củ,/ trái cây…/để bồi bổ/ cho cả cơ thể lẫn trí não.*- GV mời một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài đọc. | - Hs lắng nghe GV đọc bài.- HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát và đánh dấu theo đoạn.- 5 HS đọc nối tiếp theo đoạn.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu.- Một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài đọc |
| **3. Luyện tập.**- Mục tiêu: + Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. + Hiểu đặc điểm của nhân vật và ý nghĩa của câu chuyện: Để bảo vệ và nâng cao sức khỏe, cần chăm tập thể dục, thể thao; thư giãn hợp lí; ăn các thực phẩm giàu dinh dưỡng để bồi bổ cho cơ thể lẫn trí não.- Cách tiến hành: |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**- GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK- GV nhận xét, tuyên dương và có thể giải thích thêm một số từ ngữ mà tại địa phương HS chưa nắm được.- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hoạt động cá nhân,…- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Câu 1: Xếp các biện pháp bảo vệ sức khỏe nêu trong bài đọc vào nhóm thích hợp-Tập luyện:- Thư giãn:- Ăn uống:+ Câu 2: tóm tắt một biện pháp được liệt kê trong bài đọc bằng một câu ngắn (khoảng 5-10 tiếng)+ Câu 3: Vì sao bài đọc được đặt tên “Để học tập tốt”?+ Câu 4: Kể và viết lại những việc em đã làm để nâng cao sức khỏe?- GV nhận xét, tuyên dương - GV mời HS nêu nội dung bài.- GV nhận xét và chốt nội dung bài học: ***Bài đọc trên là lời khuyên về việc giữ gìn sức khỏe. Muốn khỏe mạnh thì cần chăm chỉ tập thể dục, thể thao; thư giãn và ăn uống hợp lí.*** | 1 HS đọc chú giải:+ Thư giãn: (cơ bắp hoặc đầu óc) ở trạng thái thả lỏng, tạo nên cảm giác thoải mái.- HS lắng nghe.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:**Câu 1**: Xếp các biện pháp bảo vệ sức khỏe nêu trong bài đọc vào nhóm thích hợp-Tập luyện: các biện pháp nêu ở đoạn 1 và đoạn 4- Thư giãn: các biện pháp nêu ở đoạn 2- Ăn uống: các biện pháp nêu ở đoạn 3**Câu 2:** Mỗi HS tóm tắt một biện pháp:+ Tập luyện: Tập thể dục, thể thao (đoạn 2) / Sau một tiếng ngồi học, đứng lên tập thể dục (đoạn 5)+ Thư giãn: Ngoài tiết học, nghe nhạc hoặc xem phim./ Nghe nhạc, xem phim để giải lao.+ Ăn uống: ăn đủ chất,/ ăn các thực phẩm giàu chất dinh dưỡngCâu 3: Vì các hoạt động nêu trong bài là các biện pháp giúp nâng cao sức khỏe để học tập tốt.Câu 4: HS trình bày những ý đã viết. - Một số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của mình.- HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**- GV Hướng dẫn HS đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu. Một số HS nối tiếp đọc từng đoạn trong bài đọc.-Chú ý hướng dẫn HS nghỉ hơi đúng ở những câu văn dài, nhấn giọng từ ngữ quan trọng và thể hiện tình cảm, cảm xúc phù hợp khi đọc.- GV đọc mẫu diễn cảm toàn bài.- Mời HS luyện đọc theo nhóm 5.- GV tổ chức trò chơi “Vòng quay may mắn” để tổ chức đọc diễn cảm. (làm một vòng quay có nhiều ô số, mỗi ô số là 1 đoạn trong bài đọc). - Các nhóm quay trúng đoạn nào thì tham gia đọc theo quy tắc đoạn đó như hướng dẫn ở trên)- GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương các cá nhân, nhóm đọc tốt. | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.- HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.- HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm 5.- HS lắng nghe và quan sát cách chơi.- Các nhóm lên quay trò chơi để tham gia đọc diễn cảm. - Cả lớp lắng nghe, nhận xét.- HS lắng nghe. |
| **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Có rèn luyện chăm tập luyện thể dục thể thao, ăn uống đầy đủ chất cơ thể mới khỏe mạnh.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| -GV cho HS liên hệ bản thân đã làm gì để nâng cao sức khỏe của bản thân. Qua bài đọc hiểu được gì về việc chăm chỉ luyện tập thể dục, thể thao và ăn uống điều độ?- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS chia sẻ.-HS chú ý |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: |
|  |
|  |
|  |

------------------------------------------------

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: CHỦ NGỮ (1Tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Hiểu khái niệm, dấu hiệu nhận biết của chủ ngữ.

- Xác định được chủ ngữ trong câu; tạo được câu có chủ ngữ theo yêu cầu.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Sử dụng chủ ngữ trong nói và viết

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vận dụng những điều đã học vào để đặt câu đúng cấu tạo và có ý nghĩa.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV hỏi: ở lớp 2,3 các em đã học các kiểu câu nào?- GV Hôm nay, chúng ta tìm hiểu kĩ hơn về cấu tạo các kiểu câu đó, trước hết là tìm hiểu về một thành phần chính trong câu: Chủ ngữ- GV dẫn dắt vào bài mới. | -Kiểu câu Ai làm gì?, Ai là gì?, Ai thế nào?- HS chú ý lắng nghe.**-** HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá.**- Mục tiêu:+ Hiểu khái niệm, dấu hiệu nhận biết của chủ ngữ.+ Nhận biết được chủ ngữ trong câu, trong đoạn.- Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 1: Nhận xét.** **2.1. Tìm hiểu tác dụng của bộ phận câu được in đậm (bài tập 1)****Bài 1: Bộ phận in đậm trong mỗi câu sau được dùng để làm gì?**- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.- Cả lớp đọc thầm và suy nghĩ làm vở bài tập.-Gv chiếu bài tập 1, mời 3HS xếp các bộ phận in đậm vào nhóm thích hợp:+ Bộ phận cho biết sự vật được giới thiệu trong câu là ai( con gì, cái gì..):+ Bộ phận cho biết sự vật được nêu hoạt động trong câu là ai( con gì, cái gì..):+ Bộ phận cho biết sự vật được miêu tả đặc điểm, trạng thái trong câu là ai( con gì, cái gì..):- Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét kết luận và tuyên dương.**Bài 2. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm**- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2.- GV mời HS trả lời CH - GV mời các nhóm trình bày.- Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét kết luận và tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.- Cả lớp cùng đọc thầm bài và sư nghĩ làm bài-3HS lên bảng làm bài tập.+ ánh nắng+Mấy chú bé+Con thỏ trắng này- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS đọc yêu cầu bài 2.- Đại diện các nhóm trình bày.- HS trả lời: Các bộ phận in đậm nói trên trả lời cho câu hỏi Ai? (mấy chú bé); con gì?(con thỏ trắng này), Cái gì? (ánh nắng)- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **Hoạt động 2: Rút ra bài học (làm việc cung cả lớp)**- GV nêu câu hỏi để dẫn dắt HS đưa ra định nghĩa về chủ ngữ.+ Các từ chúng ta vừa tìm được ở bài tập 1và 2 được gọi là chủ ngữ.+ Vậy các em cho cô biết chủ ngữ là gì?- GV nhận xét, tuyên dương và rút ra ghi nhớ:***Bộ phận trả lời cho câu hỏi Ai? Cái gì? Con gì? Mà ác em vừa được học là một thành phần chính của câu, gọi là chủ ngữ. Câu phải có chủ ngữ thì mới thể hiện được một ý trọn vẹn, mới dễ hiểu.*** | - Hs lắng nghe câu hỏi.- Một số HS trả lời theo hiếu biết của mình.- 2-3 HS nhắc lại ghi nhớ, cả lớp đọc thầm theo. |
| **3. Luyện tập.**- Mục tiêu: + Nhận biết được các chủ ngữ trong câu, trong đoạn.- Cách tiến hành: |
| **Bài tập 1 Tìm chủ ngữ trong câu (Sinh hoạt nhóm 4)**- GV mời HS đọc yêu cầu của bài 1.- GV mời HS làm việc theo nhóm 4: cùng nhau đọc yêu cầu bài, thảo luận và tìm chủ ngữ trong mỗi câu trong đoạn văn sau:*Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao! Màu vàng trên lưng chú lấp lánh. Bốn cái cánh mỏng như giấy bóng. Hai con mắt long lanh như thủy tinh. Thân hình chú nhỏ và thon vàng như màu vàng của nắng mùa thu.*- GV mời các nhóm trình bày.- GV mời các nhóm nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương  | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1.- Các nhóm tiến hành thảo luận và và tìm chủ ngữ trong câu sau:+ ***Chú chuồn chuồn nước /*** *mới đẹp làm sao!* ***Màu vàng trên lưng chú*** */ lấp lánh.* ***Bốn cái cánh*** */ mỏng như giấy bóng.* ***Hai con mắt /*** *long lanh như thủy tinh.* ***Thân hình chú*** */ nhỏ và thon vàng như màu vàng của nắng mùa thu.*- Các nhóm trình bày kết quả thảo luận.- Các nhóm khác nhận xét.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **Bài tập 2: Đặt một câu nói về sức khỏe của em hoặc về việc em tập thể dục thể thao để bảo vệ sức khỏe. Xác định chủ ngữ của câu đó (làm việc cá nhân)**- GV mời HS đọc yêu cầu của bài.- GV mời HS làm việc cá nhân, viết vào vở Đặt một câu nói về sức khỏe của em hoặc về việc em tập thể dục thể thao để bảo vệ sức khỏe. Xác định chủ ngữ của câu đó.- GV thu vở chấm một số bài, nhận xét, sửa sai và tuyên dương học sinh.- GV nhận xét, tuyên dương chung. | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.+ HS làm bài vào vở.VD: **Em** / thường xuyên tập luyện thể dục thể thao, ăn uống đủ chất để nâng cao sức khỏe.+ HS nộp vở để GV chấm bài, đánh giá.+ HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”.+ GV chuẩn bị một số câu trong đó có chủ ngữ và các câu không có chủ ngữ.+ Chia lớp thành 2 nhóm, của một số đại diện tham gia (nhất là những em còn yếu)+ Yêu cầu các nhóm cùng nhau tìm những câu nào là chủ ngữ có trong hộp đưa lên dán trên bảng. Đội nào tìm được nhiều hơn sẽ thắng cuộc.- Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

**BÀI VIẾT 2: VIẾT THƯ THĂM HỎI (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Nắm được cấu tạo của một bức thư thăm hỏi; nêu được những việc cần làm để viết được một bức thư thăm hỏi.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: biết chia sẻ với tình cảm của tác giả qua bức thư gửi đi.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Câu 1: Khi viết một bức thư gồm mấy phần ?+ Câu 2: Nêu từng phần của một bức thư?+ Câu 3: Một bạn nêu lại đầy đủ nội dung của 3 phần của một bức thư.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV giới thiệu về văn viết thư ở lớp 4. | - HS tham gia trò chơi+ Trả lời: Khi viết một bức thư gồm 3 phần.+ Trả lời: gồm: Mở đầu; Nội dung chính;Kết thúc+ Trả lời: HS nối tiếp nêu- HS lắng nghe.- Học sinh chú ý |
| **2. Nhận xét**- Mục tiêu:+ Nắm được cấu tạo của một bức thư thăm hỏi; nêu được những việc cần làm để viết được một bức thư thăm hỏi.+ Phát triển năng lực văn học: biết chia sẻ với tình cảm của tác giả qua bức thư gửi đi.- Cách tiến hành:  |
| **Hoạt động 1: Đọc bức thư trong sách giáo khoa(BT1)**- GV mời 1 HS đọc đề bài. **-** GV mời 2 HS nối tiếp đọc bức thư. Cả lớp đọc thầm theo.**A letter to a friend  Description automatically generated** | -HS đọc yêu cầu-2HS đọc nối tiếp bức thư |
| **Hoạt động 2: trả lời câu hỏi (BT2)****-** GV mời HS đọc yêu cầu. Cả lớp đọc thầm theo.-HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi:+ Bạn Hiền Trang gửi thư cho ai? Để làm gì?+ Bức thư gồm mấy đoạn? Nội dung của mỗi đoạn là gì?+ Bức thư thể hiện tình cảm của bạn Hiền Trang như thế nào?- GV theo dõi hỗ trợ HS | - HS đọc yêu cầu-Thảo luận nhóm đôi làm bài.+Bạn Hiền Trang gửi thư cho dì để chúc mừng dì mới đoạt Huy chương Bạc môn nhảy xa ở Đại hội Thể thao toàn quốc, thăm hỏi dì về đời sống và việc tập luyện ở Trung tâm thể thao.+ Trừ câu nêu địa điểm và ngày, tháng , năm viết thư; chữ kí và tên người viết thư, bức thư gồm 5 đoạn:-Đoạn 1: (Dì yêu quý!) lời chào dì-Đoạn 2:(từ Được tin…đến…sắp tới): chú mừng dì đạt huy chương Bạc. -Đoạn 3: (từ Dì ơi…đến…yên tâm): thăm hỏi tình hình của dì.-Đoạn 4: (từ về phần mình…đến…tập luyện nhé): Thông tin về tình hình của bản thân.-Đoạn 5: (phần còn lại) lời chúc.+ Bức thư thể hiện niềm tự hào và sự quan tâm đến dì. |
| **Hoạt động 3: Rút ra bài học (làm việc chung cả lớp)****-** GV mời một số HS đọc nội dung Bài học. Cả lớp đọc thầm theo.A screenshot of a chat  Description automatically generated- GV mời HS lắng nghe, gv nhấn mạnh ở một số ý ở Bài học.- GV nhận xét, sửa sai và tuyên dương | -Một số HS đọc nội dung- HS lắng nghe, chú ý.- HS chỉnh sửa theo hướng dẫn của GV |
| **3.Luyện tập**- Mục tiêu:+ Nắm được cấu tạo của một bức thư thăm hỏi; nêu được những việc cần làm để viết được một bức thư thăm hỏi.+ Phát triển năng lực văn học: biết chia sẻ với tình cảm của tác giả qua bức thư gửi đi.- Cách tiến hành: |
| -GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập -HS đọc yêu cầu-1-2 HS xác định yêu cầu-HS xác định yêu cầu+Em viết thư cho ai? + Vì sao em viết thư thăm hỏi người đó  - GV mời HS làm việc theo nhóm 4: Cùng -HS chú ý nhau trao đổi thảo luận để viết một bức thư dựa vào 5 việc theo quy tắc bàn tay: A screenshot of a cell phone  Description automatically generated-HS làm việc theo nhóm 4. Một số bạn đại -Đại diện HS đọc thưdiện đọc bức thư.-HS khác nghe nhận xét bài bạn. -HS nhận xét-GV nhận xét, chỉnh sửa.-GV tuyên dương, khen HS |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: biết chia sẻ với tình cảm của tác giả qua bức thư gửi đi.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV chọn một số bức thư hay trong tiết học, đọc cho cả lớp nghe.+ Nêu gương phong cách viết sáng tạo của những bài viết hay để HS khác lắng nghe, học tập bạn.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS lắng nghe để học tập, rút kinh nghiệm |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:.............................................................................................................................................................................................................................................................................. |